

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**
Bản án số: 71/2017/HS-ST
Ngày: 13 – 12 – 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Xuân Văn

Ông Hoàng Công Đờn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13/12/2017 tại Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 62/2017/TLST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2017/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Quý L; sinh ngày 19 tháng 8 năm 1978 tại Quảng Bình; Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: TDP 6, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Bá P, sinh 1944; con bà: Phạm Thị K, sinh năm 1944; có vợ: Cao Thị T, sinh năm 1990, có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không, tiền sự: Không. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại

Chị Trần Thị Thu H, sinh ngày 19/8/1969; trú tại: TDP 4, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Tấn Hoàng L, sinh ngày 08/4/2000; trú tại: TDP 4, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt. Đại diện hợp pháp của người làm chứng Nguyễn Tấn Hoàng L có bà Trần Thị Thu H (Mẹ đẻ) trú tại: TDP 4, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Anh Tạ Công M; sinh ngày 15/7/1968; trú tại: TDP 8, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Đ; sinh ngày 03/5/1968; trú tại: Tổ 2, TDP 4, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng 13h ngày 28/6/2017, Trần Quý L cùng một số người bạn đến thuê phòng số 06 quán Karaoke Hoàng L thuộc TDP4, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình để hát. Trong lúc hát, do có uống nhiều bia không làm chủ được hành vi, thấy màn hình tivi bị nhòe nên L đã dùng cốc uống bia ném làm màn hình tivi bị vỡ. Đến khoảng 14h15', khi kiểm tra để thanh toán chi phí hát, chị Trần Thị Thu H chủ quán Karaoke phát hiện tivi bị vỡ màn hình nên yêu cầu L bồi thường. L đồng ý và yêu cầu mang tivi bị hỏng ra để L bồi thường. Sau khi tivi được đưa ra thì L cầm tivi vứt xuống sàn nhà, dùng chân đạp liên tục vào tivi làm tivi bị hư hỏng hoàn toàn, không còn giá trị sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 474/KL- ĐG ngày 19/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS thành phố H kết luận: 01 tivi Samsung 49inch trị giá 7.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 tivi Samsung 49inch đã hư hỏng. Trần Quý L đã bồi thường 10.000.000 đồng cho chị Trần Thị Thu H.

Tại bản Cáo trạng số: 69/THQCT- KSĐT- KT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố bị cáo Trần Quý L về tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại Khoản 1 Điều 143 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 143 BLHS; Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Điều 31BLHS, Điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

- Xử phạt Trần Quý L: từ 30-36 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ 01 tivi Samsung 49 inch xét thấy tivi hiện nay đã hư hỏng hoàn toàn không có giá trị sử dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 41, Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy.

- *Án phí Hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 99 BLTTHS Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mục I, II danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị cáo Trần Quý L phải chịu nộp 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, lời khai người bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Trần Quý L khai nhận ngày 28/6/2017 bị cáo cùng một số người bạn đến thuê phòng số 06 quán Karaoke Hoàng L thuộc TDP4, phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình để hát. Trong lúc hát, do có uống nhiều bia không làm chủ được hành vi, thấy màn hình tivi bị nhòe nên L đã dùng cốc uống bia ném làm màn hình tivi bị vỡ, hành vi đó Trần Quý L đã hủy hoại tài sản của chị Trần Thị Thu H tổng trị giá 7.000.000đ theo biên bản định giá và kết luận định giá tài sản số 474/KLĐG ngày 19/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố H. Lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại về đặc điểm và số lượng tài sản bị hủy hoại, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và quá trình diễn biến phạm tội. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo L theo quy định tại Khoản 1 Điều 143 BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi nêu trên của bị cáo Trần Quý L đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại Khoản 1 Điều 143 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, trị an xã hội trên địa bàn Đồng Hới, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

[2] Xét tính chất mức độ, hành vi của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo Trần Quý L sinh ra và lớn lên bố mẹ cho ăn học và có công việc ổn định, lập gia đình riêng có vợ, con, có trình độ văn hóa để nhận thức pháp luật, đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm Hình sự, lẽ ra bị cáo phải tu chí làm ăn để lo cho cuộc sống tương lai của gia đình mình. Thế nhưng một chút thiếu suy nghĩ, trong lúc có hơi men không làm chủ được hành vi của bản thân nên đã vi phạm pháp luật, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ, mục đích phạm tội rõ ràng, muốn phá hủy tài sản của người khác đến cùng, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng một mức án thật nghiêm khắc để bị cáo thấy được lỗi lầm mà tự sửa chữa và khắc phục sớm trở thành người tốt, đồng thời mang tính răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét cho bị cáo L hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo làm hư hỏng đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hiện nay bị cáo là người được hưởng chính sách như thương binh, thương tật 4/4 - 21% do sở Lao động Thương binh Xã hội tỉnh Quảng Bình cấp ngày 11/11/2010, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các Điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 31 của BLHS để xử phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục là phù hợp với đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát và thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Việt Nam, tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo, vừa tham gia lao động để nuôi hai con nhỏ.

Do bị cáo hiện nay không có thu nhập ổn định, nên miễn khấu trừ thu nhập và hình phạt bổ sung đối với bị cáo

[3] *Về trách nhiệm Dân sự*: Bị hại chị Trần Thị Thu H đã nhận lại số tiền đền bù tài sản bị hư hỏng và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX miễn xét.

[4] *Về Vật chứng*: Áp dụng Điều 41, Điều 76 BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng hiện nay ti vi đã hư hỏng hoàn toàn vì vậy cần tịch thu tiêu hủy 01 ti vi hiệu Sam sung 49 inch màu đen modenl UA49K5100AKXXV.

[5] *Về án phí Hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Điều 99, BLTTHS Điều 21,23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, mục I danh mục án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Quý L phạm tội “Hủy hoại tài sản”.
2. Về Điều luật áp dụng: Áp dụng Khoản 1 Điều 143; Điểm b, p Khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 31 BLHS. Điểm x Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

3. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trần Quý L 24 tháng Cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận nhận được quyết định thi hành và bản sao bản án.

Giao Trần Quý Lai về cho chính quyền UBND phường S, thành phố H, tỉnh Quảng Bình theo dõi, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Quý L.

4. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 42 BLHS, Điều 76 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 ti vi hiệu Samsung 49inch màu đen modenl UA49K5100AKXXV đã hư hỏng hoàn toàn (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/10/2017 có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới).

5. Án phí Hình sự sơ thẩm:

Áp dụng Điều 99 BLTTHS Điều 21, 23 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và Danh mục án phí lệ phí Tòa án, mục I danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Quý L phải chịu nộp 200.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/12/2017). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án hạn trong 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án.

Nguyễn Thị Mỹ Lệ